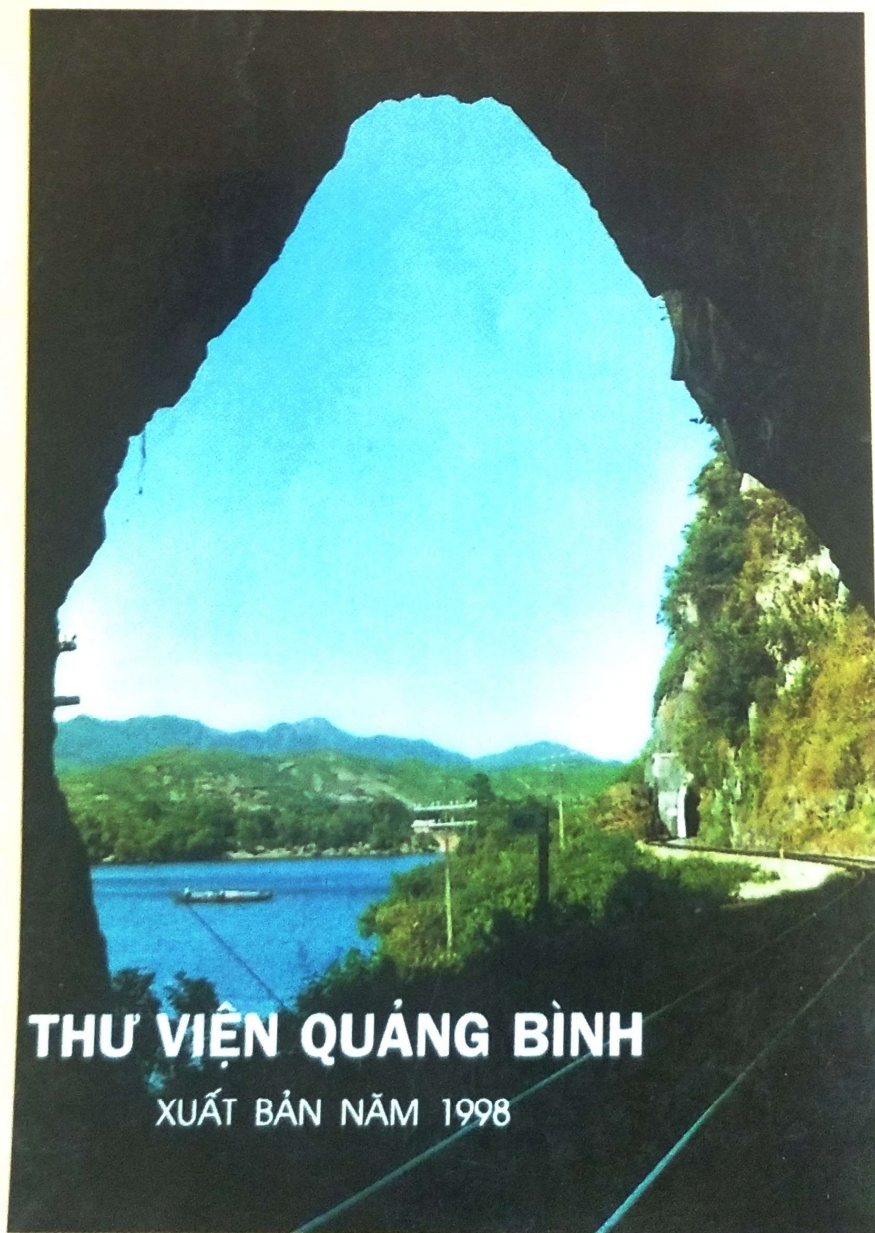


ĐC 061392

TRẦN KINH - NGUYỄN KINH CHI

QUẢNG BÌNH

THẮNG-TÍCH-LỤC



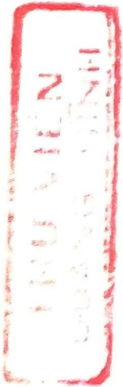
THƯ VIỆN QUẢNG BÌNH

XUẤT BẢN NĂM 1998

TRẦN KINH - NGUYỄN KINH CHI

**QUẢNG BÌNH
THĂNG - TÍCH - LỤC**
(Tài liệu tham khảo)

ĐC: 061392



THƯ VIỆN QUẢNG BÌNH
1998

TRẦN KINH

GB 96
TR 121K

**QUẢNG BÌNH
THẮNG - TÍCH-LỤC**

LỜI GIỚI THIỆU

Sách này được tập hợp bởi hai tác phẩm: Du lịch Quảng Bình của soạn giả Nguyễn Kinh Chi, nhà in Viễn Đệ - Đồng Hới ấn hành năm 1931 và "Quảng Bình thắng-tích-lục" của An đình Trần Kinh soạn năm 1937. Đây là những tài liệu quý hiếm được lưu giữ tại Thư viện Quốc gia nay được Thư viện Quảng Bình sưu tầm và giới thiệu cùng bạn đọc.

Viết "Du lịch Quảng Bình" Nguyễn Kinh Chi tâm niệm: "Đi cho biết đó biết đây - ở nhà với mẹ biết ngày nào khôn". Hẳn ông đã đi nhiều, đọc nhiều mới có được những trang viết giới thiệu các di tích - danh thắng của quê hương cụ thể, đầy đủ và đậm thắm đến vậy. Đọc những trang viết của ông, Đông Chi người cùng thời với ông trong Bài Tự cho cuốn sách nhận xét: "Chúng tôi ở Quảng Bình hơn mười mấy năm, nào những cố tích, cựu đô, danh lam thắng cảnh, dấu chân đã từng biết đến, khóe mắt đã từng nhìn qua, cũng từng cảm xúc để thi, hoài cổ cảm tác, nhưng đều chưa dễ tả được chân tướng và tìm được lịch sử Quảng Bình... Chưa đi du lịch Quảng Bình mà đã xem "Du lịch Quảng Bình" này cũng như đã đi du lịch Quảng Bình một lần vậy".

Trong sách soạn giả Nguyễn Kinh Chi giới thiệu 14 di tích danh thắng tiêu biểu của Quảng Bình và đi liền đó là những truyền thuyết, cố tích gắn với từng địa danh. Nếu đọc các sách địa chí và sử ký trước đó nhiều di tích danh thắng đã từng được nói đến nhưng với

Nguyễn Kinh Chi chúng ta sẽ thấy các di tích danh thắng đó được mô tả đầy đủ hơn, cụ thể hơn. Ông còn bổ sung thêm những cứ liệu, hướng dẫn đầy đủ hơn đường đi lối lại cho du khách. Đặc biệt với sự cảm nhận tinh tế ông thường đưa ra những chính kiến của mình mà các tác giả trước đó do hạn chế lịch sử không dễ gì có được. Đối với các nhà nghiên cứu, qua những trang viết của ông nhiều vấn đề về lịch sử, địa lý, phong tục tập quán cũng sẽ gợi mở để tìm tòi nghiên cứu tiếp.

Viết về di tích danh thắng nhưng đâu chỉ giới thiệu cho người đọc cảnh quan sông núi. Cái hồn của núi sông, cái sinh khí của trời đất phải được hòa quyện vào máu thịt của con người, của du khách. Đúng như trong Bài Tự của Đông Chi:

Tới đây tự hỏi ai là chủ

Mà nước non xưa vẫn hữu tình

Trước khi giới thiệu các di tích - danh thắng, tác giả để hai phần đầu giới thiệu khái quát lịch sử địa dư và lịch sử nhân chủng Quảng Bình. Chắc rằng lịch sử không phải là trọng tâm của cuốn sách, nhưng rõ ràng lịch sử là cái trọng yếu trong cái tâm của người viết: "Viết đến đây bất giác tôi nảy ra nhiều cảm tưởng, mình tự hỏi mình: mười bảy vạn chủ nhân ngày nay có đứng vững được mãi ở trên dải đất một trăm bảy mươi vạn mẫu có thừa này không?" - Một câu hỏi đón đầu của những người dân mất nước trước non sông gấm vóc của cha ông.

Trong phần lịch sử địa dư và lịch sử nhân chủng do có nhiều hạn chế, một phần vì điều kiện lịch sử, một phần do thể giới quan của chính tác giả nên không tránh khỏi những khiếm khuyết và chưa được đầy đủ. Nhưng dấu sao, bức tranh lịch sử cũng đã được khắc họa những nét cơ bản nhất của Quảng Bình trong lịch sử dựng nước và giữ nước của ông cha.

Nguyễn Kinh Chi chúng ta sẽ thấy các di tích danh thắng đó được mô tả đầy đủ hơn, cụ thể hơn. Ông còn bổ sung thêm những cứ liệu, hướng dẫn đầy đủ hơn đường đi lối lại cho du khách. Đặc biệt với sự cảm nhận tinh tế ông thường đưa ra những chính kiến của mình mà các tác giả trước đó do hạn chế lịch sử không dễ gì có được. Đối với các nhà nghiên cứu, qua những trang viết của ông nhiều vấn đề về lịch sử, địa lý, phong tục tập quán cũng sẽ gợi mở để tìm tòi nghiên cứu tiếp.

Viết về di tích danh thắng nhưng đâu chỉ giới thiệu cho người đọc cảnh quan sông núi. Cái hồn của núi sông, cái sinh khí của trời đất phải được hòa quyện vào máu thịt của con người, của du khách. Đúng như trong Bài Tự của Đông Chi:

Tới đây tự hỏi ai là chủ

Mà nước non xưa vẫn hữu tình

Trước khi giới thiệu các di tích - danh thắng, tác giả để hai phần đầu giới thiệu khái quát lịch sử địa dư và lịch sử nhân chủng Quảng Bình. Chắc rằng lịch sử không phải là trọng tâm của cuốn sách, nhưng rõ ràng lịch sử là cái trọng yếu trong cái tâm của người viết: "Viết đến đây bất giác tôi nảy ra nhiều cảm tưởng, mình tự hỏi mình: mười bảy vạn chủ nhân ngày nay có đứng vững được mãi ở trên dải đất một trăm bảy mươi vạn mẫu có thừa này không?" - Một câu hỏi đốn đau của những người dân mất nước trước non sông gấm vóc của cha ông.

Trong phần lịch sử địa dư và lịch sử nhân chủng do có nhiều hạn chế, một phần vì điều kiện lịch sử, một phần do thể giới quan của chính tác giả nên không tránh khỏi những khiếm khuyết và chưa được đầy đủ. Nhưng dấu sao, bức tranh lịch sử cũng đã được khắc họa những nét cơ bản nhất của Quảng Bình trong lịch sử dựng nước và giữ nước của ông cha.

Đọc xong cuốn sách, đặt trong hoàn cảnh "cá chậu chim lồng" của tác giả và của cả dân tộc dưới ách thống trị của thực dân Pháp chúng ta mới thực sự xúc động trước một tình yêu quê hương xứ sở mênh mông và đắm thắm của ông.

Khác với Nguyễn Kinh Chi, An đình Trần Kinh soạn "Quảng Bình thắng - tích - lục" bằng một phương thức và bút pháp khác. Cũng nhằm giới thiệu các di tích - danh thắng nhưng ông không viết lại những gì của những người đi trước đã từng viết. Bằng các bài thơ văn, những bài ca dao được in trên báo, trên thạch động hoặc những lời truyền khẩu dân gian, soạn giả muốn đưa hồn người vào sông núi và đến với bạn đọc. Với 20 di tích thắng cảnh và hơn 100 bài thơ vịnh có thể nói đây là tập sách tập hợp được nhiều nhất những xúc cảm đề thi của người xưa đối với di tích danh thắng của quê hương Quảng Bình. Mỗi di tích - danh thắng người đọc có thể bắt gặp nhiều nguồn cảm xúc. Từ Lê Thánh Tông - vị vua anh linh - người lập ra "Tao Đàn nhị thập bát tú", một nhà thơ lớn của dân tộc đến vua Thiệu Trị, Khải Định của triều Nguyễn; Từ Nguyễn Trường Tộ tiên sinh, nhà cải cách của thế kỷ 19 đến Bà Huyện Thanh Quan; từ Tùng Thiện quận vương đến Cựu Cả Hàng làng Lệ Sơn và nhiều thi sĩ vô danh đều có cảm tác đề thơ. Ở đây chúng ta có thể đọc nguyên tác bằng chữ Hán, cũng có thể đọc bài thơ dịch và cả những bài thơ họa. Mỗi người một cảm hứng, một tâm trạng nhưng hết thấy đều là sự cảm nhận cái đẹp, cái hồn của sông núi mà thành thơ. Nếu một bài thơ đề vịnh một di tích danh thắng là một bức tranh thủy mặc hữu tình thì bài "Phong cảnh Quảng Bình" của Trần Văn Khanh là bức tranh hoành tráng, toàn cảnh "Non Mâu Biển Lệ". Cũng như tác giả, người đọc tự hào mà tin tưởng vào tương lai của mảnh đất này:

Cũng là văn vật thanh danh

Cũng là bước tới văn minh từ rày

Trong "Quảng Bình thắng - tích - lục" tác giả còn sưu tầm và giới thiệu một số phong tục tập quán, tục ngữ ca dao điển hình của

Quảng Bình xưa. Chúng ta bắt gặp ở đây những nguyên bản và sự lý giải chính xác các câu tục ngữ ca dao cổ để có thể hiểu đúng cho sự hiển hiện thiếu chính xác do "tam sao thất bản" và thời gian.

Đặc biệt, ở phần cuối của cuốn sách có phụ trương "Quảng Bình địa dư" của chính tác giả. Có thể nói đây là cuốn Địa chí Quảng Bình viết bằng thể thơ lục bát duy nhất viết về Quảng Bình. An đình Trần Kinh là một nhà giáo, giữ chức đốc học giáo dục Quảng Bình trong những năm ba mươi. Ông có ảnh hưởng rất lớn đối với thế hệ nhà giáo trước Cách mạng tháng Tám. Chính ông đã khích lệ động viên và giúp đỡ thầy giáo Lương Duy Tâm viết cuốn địa lý Quảng Bình năm 1934. Phải chăng, với lương tâm, trách nhiệm và tấm lòng cao cả của một nhà giáo mà Trần Kinh viết Quảng Bình địa dư bằng thơ lục bát cho mọi người, trước hết là học trò mình dễ đọc, dễ thuộc và dễ nhớ. Tác giả đã giới thiệu đầy đủ địa thế, núi sông, khí hậu, thổ sản, kỹ nghệ, thương mại, chính trị, lịch sử, nhân vật, phong tục, cổ tích của quê hương mình. Thiết nghĩ, học trò ngày nay đọc "Quảng Bình địa dư" chắc dễ thuộc dễ hiểu và lại càng yêu hơn quê hương mình như cha ông xưa thì thật quý hóa.

Đọc xong hai tập "Du lịch Quảng Bình" và "Quảng Bình thắng-tích - lục" chắc hẳn bạn đọc sẽ có một cảm nghĩ như tôi: Đây là những viên ngọc quý trong kho tàng Văn hóa Quảng Bình. Xin cảm ơn Thư viện Quảng Bình đã cho xuất bản để mọi người được chiêm ngưỡng.

12-1998

Phó tiến sĩ: PHAN VIẾT DŨNG

BÀI TỰA

QUẢNG BÌNH SỬ TÍCH ĐỊA DƯ LƯỢC KHẢO

Quyển Quảng Bình thắng - tích - lục này là một bản biên tập các thi văn và ca dao về các nơi danh thắng trong tỉnh Quảng Bình. Những bài ấy trích ở các sách, các báo, hoặc biên sao ở các cổ bi thạch động, hoặc góp nhặt những lời khẩu truyền ở dân gian, xem qua có thể biết được nhiều điều hay truyện lạ mà thường ít khi để ý đến.

Nay muốn cho độc giả rõ những chỗ danh thắng kể ở trong bản biên tập này, thì ngoài ra những tiểu dẫn đã chép ở đầu đề mỗi bài thi ca rồi, soạn giả xin lược thuật sự tích và địa dư tỉnh Quảng Bình ra sau này, để tiện bề khảo sát.

SỬ TÍCH

Tỉnh Quảng Bình nguyên xưa thuộc về bộ Việt Thường, về hồi nội thuộc nước Tàu, nhà Tấn đổi làm Tượng quận, đến nhà Hán gọi là Nhật Nam. Nhưng trong lúc bấy giờ, dân cư ở đây toàn là giống người Lâm Ấp tức là người Chiêm Thành. Sau vì họ hay phá rối, nên đến đời vua Thánh Tôn nhà Lý (năm 1069) đem quân vào đánh, bắt được vua Chiêm Thành là Chế Củ nên Chế Củ phải nhường cho nước ta ba châu là Địa Lý, Ma Linh và Bố Chính mà

chước tòi. Bó Chính (sau đổi làm Bó Chánh châu) và Địa Lý (sau đổi làm Lâm Bình châu) tức là phần đất tỉnh Quảng Bình ngày nay còn Ma Linh (sau đổi làm Minh Linh châu) nay thuộc về địa phận tỉnh Quảng Trị (phủ Vĩnh Linh, huyện Gio Linh, phủ Triệu Phong).

Về sau đất Quảng Bình lại đổi làm Lâm Bình phủ, rồi Tân Bình phủ, đến Tiên Bình phủ. Sau khi đức Gia dụ vào trấn ở Thuận Hóa châu (năm 1558) rồi mới thiết lập thành Quảng Bình dinh, chia làm hai châu, Bắc Bó Chánh và Nam Bó Chánh, lấy sông Gianh làm giới hạn.

Bắc Bó Chánh thuộc về phần đất vua Lê và chúa Trịnh ở ngoài Bắc, còn Nam Bó Chánh thì về phần chúa Nguyễn ở Nam. Sự chia bờ cõi như vậy, nguyên do tại hai nhà Nguyễn, Trịnh tranh quyền nhau mà sinh ra. Mà cũng vì có ấy nên đất Quảng Bình bấy giờ trở nên một nơi chiến trường rất kịch liệt, trải trong một khoảng hơn trăm năm. Các trận giao chiến của Nguyễn - Trịnh quan trọng nhất là:

- 1) Trận thứ nhất đánh tại bờ sông Nhật Lệ năm 1627;
- 2) Trận thứ nhì tại tả ngạn sông Gianh 1640;
- 3) Trận thứ ba tại lũy Trường Dục năm 1655.

Sau trận thứ ba rồi, thì nghỉ đánh, Trịnh thì trở về Bắc, Nguyễn thì ở lại Nam. Đến năm 1774, nghĩa là hơn một trăm năm sau, nhân lúc nhà Nguyễn ở Nam bị quân Tây Sơn dấy loạn, chúa Trịnh là Trịnh Sâm mới thừa cơ vào chiếm Nam Bó Chánh. Nhưng chẳng được bao lâu lại bị